**Mẫu số 03.** Mẫu giấy xác nhận đối tượng, thực trạng về nhà ở và Điều kiện thu nhập đối với các đối tượng được quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 22 Nghị định số 100/2015/NĐ-CP *(Ban hành kèm theo Thông tư số 20/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
--------------**

**MẪU GIẤY XÁC NHẬN VỀ ĐỐI TƯỢNG, THỰC TRẠNG NHÀ Ở VÀ ĐIỀU KIỆN THU NHẬP**

Kính gửi[[1]](#footnote-1)14:

Tên người đề nghị xác nhận:

Số CMND (hộ chiếu hoặc thẻ quân nhân hoặc thẻ căn cước công dân) số …………… cấp ngày ……./ ……./ ……. tại

Nghề nghiệp

Nơi làm việc[[2]](#footnote-2)15:

Nơi ở hiện tại:

Đăng ký hộ khẩu thường trú (hoặc tạm trú) tại[[3]](#footnote-3)16:

Số sổ hộ khẩu thường trú (hoặc tạm trú) ………………………. nơi cấp

Số thành viên trong hộ gia đình ……………………… người.

Thuộc đối tượng[[4]](#footnote-4)17:

Tình trạng nhà ở hiện nay của hộ gia đình tôi như sau[[5]](#footnote-5)18:

|  |  |
| --- | --- |
| - Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình | □ |
| - Có nhà ở nhưng chật chội diện tích bình quân dưới 10m2 sàn/người | □ |
| - Có nhà ở nhưng nhà ở bị hư hỏng, dột nát (hư hỏng khung - tường, mái) | □ |
| - Có nhà ở nhưng bị hư hỏng khung, tường và mái nhà và diện tích khuôn viên đất của nhà ở thấp hơn tiêu chuẩn diện tích tối thiểu thuộc diện được phép cải tạo, xây dựng theo quy định của UBND cấp tỉnh. | □ |
| - Có đất ở tại địa phương nơi đăng ký thường trú và diện tích khuôn viên đất phù hợp với quy hoạch xây dựng theo quy định của UBND cấp tỉnh. | □ |
| - Có nhà ở nhưng thuộc diện bị giải tỏa khi Nhà nước thu hồi đất | □ |
| - Có đất ở gắn với nhà ở và phải di chuyển chỗ ở nhưng không đủ Điều kiện được bồi thường về đất ở và không có chỗ ở nào khác. | □ |

- Khó khăn về nhà ở khác[[6]](#footnote-6)19 (ghi rõ nội dung)

Tôi và những người trong hộ gia đình cam kết chưa được thụ hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở, đất ở dưới bất cứ hình thức nào.

Tôi và hộ gia đình của tôi hiện không phải nộp thuế thu nhập thường xuyên.

Tôi xin cam đoan những lời khai trong đơn là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *……… Ngày …….. tháng …….năm …….***Người viết đơn***(Ký và ghi rõ họ tên)* |

**Xác nhận của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị hoặc lãnh đạo UBND cấp xã[[7]](#footnote-7)20 ……………… về:**

**1. Ông/Bà thuộc đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội**

**2. Về tình trạng nhà ở hiện tại của hộ gia đình[[8]](#footnote-8)21:**

**3. Ông/Bà và hộ gia đình là đối tượng không phải nộp thuế thu nhập thường xuyên**

*(ký tên, đóng dấu)*

1. 14 Gửi Cơ quan, đơn vị của người đề nghị xác nhận (nếu hộ gia đình có 02 người trở lên là đối tượng thuộc 02 cơ quan, tổ chức thì phải gửi đề nghị đến các cơ quan, tổ chức để được xác nhận). Trường hợp người đề nghị xác nhận đã nghỉ việc hoặc hành nghề tự do thì gửi UBND cấp xã nơi người đề nghị xác nhận đang cư trú theo hình thức đăng ký thường trú hoặc đăng ký tạm trú từ 01 năm trở lên. [↑](#footnote-ref-1)
2. 15 Nếu đang làm việc thì mới ghi vào mục này. [↑](#footnote-ref-2)
3. 16 Ghi địa chỉ theo sổ hộ khẩu thường trú hoặc ghi địa chỉ nơi đăng ký tạm trú của người đề nghị xác nhận. [↑](#footnote-ref-3)
4. 17 Ghi rõ người đề nghị xác nhận thuộc đối tượng theo quy định được hỗ trợ nhà ở xã hội (ví dụ như là cán bộ công chức, viên chức [↑](#footnote-ref-4)
5. 18 Căn cứ vào thực trạng nhà ở hiện tại của người đề nghị xác nhận để đánh dấu vào 1 trong 7 ô cho phù hợp. [↑](#footnote-ref-5)
6. 19 Những khó khăn về nhà ở không thuộc các nội dung khó khăn đã nêu [↑](#footnote-ref-6)
7. 20 Trường hợp người đề nghị xác nhận đã nghỉ việc, nghỉ chế độ hoặc hành nghề tự do thì UBND cấp xã nơi người đề nghị xác nhận đang cư trú theo hình thức đăng ký thường trú hoặc đăng ký tạm trú từ 01 năm trở lên chỉ xác nhận về đối tượng và thực trạng nhà ở, không phải xác nhận về điều kiện thu nhập. [↑](#footnote-ref-7)
8. 21 Cơ quan xác nhận phải xác nhận rõ thực trạng của nhà ở là thuộc 1 trong 8 nội dung khó khăn về nhà ở mà người đề nghị xác nhận đã khai. [↑](#footnote-ref-8)